

TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỞ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  
**BAN CƠ BẢN**

**ĐỀ CƯƠNG MÔN HỌC**

**I. Thông tin tổng quát**

1. Tên môn học tiếng Việt: TIN HỌC ỨNG DỤNG - Mã môn học: COMP2403
2. Tên môn học tiếng Anh: APPLIED INFORMATICS FOR MANAGEMENT
3. Thuộc khối kiến thức/kỹ năng:  

<input checked="" type="checkbox"/> Giáo dục đại cương	<input type="checkbox"/> Kiến thức chuyên ngành
<input type="checkbox"/> Kiến thức cơ sở	<input type="checkbox"/> Kiến thức bổ trợ
<input type="checkbox"/> Kiến thức ngành	<input type="checkbox"/> Đồ án/Khóa luận tốt nghiệp
4. Số tín chỉ

Tổng số	Lý thuyết	Thực hành	Tự học
3	2	1	5 (90 tiết)

5. Phụ trách môn học

- a. Bộ môn: Tin học không chuyên
- b. Giảng viên: Nguyễn Thị Trâm Anh
- c. Địa chỉ email liên hệ: tramanh.nguyen@ou.edu.vn
- d. Phòng làm việc: P502 - Ban Cơ Bản – Đại học Mở TP.Hồ Chí Minh

**II. Thông tin về môn học**

1. Mô tả môn học

Môn Tin học ứng dụng thuộc khối kiến thức giáo dục đại cương trong chương trình đào tạo. Môn học cung cấp cho sinh viên các kiến thức cơ bản về cơ sở dữ liệu quan hệ, đồng thời trang bị kỹ năng sử dụng phần mềm Microsoft Access để tạo và quản lý một cơ sở dữ liệu ở mức độ cơ bản.

Sinh viên học và đạt môn học Tin học ứng dụng sẽ đạt yêu cầu của Mô-đun kỹ năng 10 (Sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu – IU10) theo thông tư số 03/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

2. Môn học điều kiện

STT	Môn học điều kiện	Mã môn học
1	Môn tiên quyết: không có	

STT	Môn học điều kiện	Mã môn học
2	Môn học trước: Tin học đại cương	COMP1307
3	Môn học song hành: không có	

### 3. Mục tiêu môn học

Sinh viên học xong môn học có khả năng:

Mục tiêu môn học	Mô tả	CDR CTĐT phân bổ cho môn học
CO1	Trình bày được các khái niệm cơ bản về cơ sở dữ liệu quan hệ và hệ quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ.	PLO1.3
CO2	Sử dụng phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu Microsoft Access để tạo tập tin cơ sở dữ liệu và thao tác với các đối tượng trong tập tin cơ sở dữ liệu.	PLO12.3
CO3	Phát triển năng lực làm việc độc lập và làm việc theo nhóm.	PLO15

### 4. Chuẩn đầu ra (CDR) môn học

Học xong môn học này, sinh viên làm được (đạt được):

Mục tiêu môn học	CDR môn học (CLO)	Mô tả CDR
CO1	CLO1.1	<ul style="list-style-type: none"> <li>Trình bày các khái niệm cơ bản về cơ sở dữ liệu quan hệ (cơ sở dữ liệu, bảng, trường, mẫu tin, khóa chính, quan hệ...)</li> <li>Liệt kê các bước cơ bản để tạo một cơ sở dữ liệu quan hệ.</li> <li>Trình bày các chức năng cơ bản của phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ.</li> <li>Liệt kê một số phần mềm quản trị cơ sở dữ liệu quan hệ.</li> </ul>
CO2	CLO2.1	<ul style="list-style-type: none"> <li>Thực hiện các thao tác với tập tin cơ sở dữ liệu Access.</li> <li>Tạo và hiệu chỉnh bảng, truy vấn, biểu mẫu và báo cáo trong cơ sở dữ liệu Access.</li> </ul>
CO3	CLO3.1	<ul style="list-style-type: none"> <li>Có khả năng làm việc độc lập.</li> <li>Có khả năng tự học, tự tìm hiểu và nghiên cứu các phần mềm trong học tập và công việc.</li> </ul>

Ma trận tích hợp giữa chuẩn đầu ra của môn học và chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo:

CLO s	PLO 1	PLO 2	PLO 3	PLO 4	PLO 5	PLO 6	PLO 7	PLO 8	PLO 9	PLO 10	POL 11	PLO 12	PLO 13	PLO 14	PLO 15
1.1	x														
2.1												x			
3.1															x

## 5. Học liệu

### a. Giáo trình

[1] Laurie Ann Ulrich, Ken Cook (2019). Access 2019 for dummies. Hoboken, New Jersey: John Wiley & Sons [9781119513261].

### b. Tài liệu tham khảo

[2] Carey, Patrick (2020). New perspectives Microsoft Office 365 and Office 2019: Introductory. Cengage Learning, Boston, Massachusetts [55193].

[3] Phạm Chí Công, [Tài liệu học tập môn Tin học Ứng dụng](#), Ban Cơ bản, 2020.

[4] CCI Learning (2018). Using Windows 10 & Microsoft Office 2016. Cengage Learning, Boston, Massachusetts.

### c. Phần mềm

[1] Microsoft Corporation (2019). Microsoft Access 365.

## 6. Đánh giá môn học

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Thời điểm	CĐR môn học	Tỷ lệ %
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
A1. Đánh giá quá trình	A1.1 Bài tập tạo cơ sở dữ liệu (LMS).	Buổi 8	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	5%
	A1.2 Tham gia thảo luận diễn đàn (LMS).	Buổi 7, 11	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	5%
	Tổng cộng:			<b>10%</b>
A2. Đánh giá giữa kỳ	Kiểm tra thao tác tạo cơ sở dữ liệu, mở cơ sở dữ liệu, tạo bảng, tạo quan hệ giữa các bảng, tạo truy vấn chọn trong cơ sở dữ liệu.	Buổi 8	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	30%

Thành phần đánh giá	Bài đánh giá	Thời điểm	CDR môn học	Tỷ lệ %
			Tổng cộng:	<b>30%</b>
A3. Đánh giá cuối kỳ	Kiểm tra thao tác tạo các loại truy vấn, tạo biểu mẫu và tạo báo cáo trong cơ sở dữ liệu.	Kết thúc môn học	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	60%
			Tổng cộng:	<b>60%</b>
			Tổng cộng:	<b>100%</b>

## 7. Kế hoạch giảng dạy

- Lý thuyết: 7 buổi, 5 buổi học trực tiếp và 2 buổi học trực tuyến trên LMS.
- Thực hành: 7 buổi, học trực tiếp tại phòng máy.

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Tại nhà		Trên lớp lý thuyết		Trên phòng máy		Trên LMS			
			Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết		
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1 (tuần 1)	<b>Chương 1. Tổng quan về cơ sở dữ liệu quan hệ và Microsoft Access</b> 1.1 Các khái niệm cơ bản 1.2 Các bước thiết kế cơ sở dữ liệu 1.3 Giới thiệu Access 1.3.1 Giao diện 1.3.2 Mở, đóng cơ sở dữ liệu 1.3.3 Tạo cơ sở dữ liệu 1.3.4 Thao tác với các đối tượng trong cơ sở dữ liệu	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Sinh viên: • Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo • Làm bài tập	6,5	Giảng viên: • Thuyết giảng • Minh họa Sinh viên: • Nghe giảng • Làm bài tập	3			Giảng viên và sinh viên trao đổi qua diễn đàn.		A1.1 A1.2 A2	[1] tr 5 – tr 43 [2] tr AC1-1 – tr AC1-58 [3] tr 1 – tr 4
2 (tuần 1)	Bài thực hành chương 1	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Sinh viên: • Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo • Làm bài tập	6,5			Giảng viên: • Hướng dẫn Sinh viên: • Làm bài thực hành.	3	Giảng viên và sinh viên trao đổi qua diễn đàn.		A1.1 A1.2 A2	
3 (tuần 2)	<b>Chương 2. Bảng</b> 2.1 Tạo bảng 2.1.1 Kiểu dữ liệu 2.1.2 Tạo trường 2.1.3 Đặt khóa chính 2.2 Hiệu chỉnh bảng 2.2.1 Thêm, xóa trường	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Sinh viên: • Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo • Làm bài tập	6,5	Giảng viên: • Thuyết giảng • Minh họa Sinh viên: • Nghe giảng • Làm bài tập	4,5			Giảng viên và sinh viên trao đổi qua diễn đàn.		A1.1 A1.2 A2	[1] tr 61–tr 109 [2] tr AC2-1 – tr AC2-58 [3] tr 7 – tr 19

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Tại nhà		Trên lớp lý thuyết		Trên phòng máy		Trên LMS			
			Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết		
	2.2.2 Thay đổi thuộc tính của trường 2.3 Tạo và hiệu chỉnh quan hệ 2.4 Các thao tác với mẫu tin 2.4.1 Nhập 2.4.2 Thêm, xóa, sửa 2.4.3 Tìm kiếm, sắp xếp và lọc											
4 (tuần 2)	Bài thực hành chương 2	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Sinh viên: • Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo • Làm bài tập	6,5			Giảng viên: • Hướng dẫn Sinh viên: • Làm bài thực hành	4,5			A1.1 A1.2 A2	[3] tr 20 – tr 22
5 (tuần 3)	<b>Chương 3. Truy vấn</b> 3.1 Tạo truy vấn chọn 3.1.1 Thêm điều kiện truy vấn 3.1.2 Hiệu chỉnh truy vấn 3.1.3 Sắp xếp thứ tự 3.1.4 Tạo trường tính toán và nhóm dữ liệu	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Sinh viên: • Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo • Làm bài tập	13	Giảng viên: • Thuyết giảng • Minh họa Sinh viên: • Nghe giảng • Làm bài tập	4,5			Giảng viên và sinh viên trao đổi qua diễn đàn.		A1.1 A1.2 A2 A3	[1] tr 191– tr 269 [2] tr AC3-1 – tr AC3-58 [3] tr 23 – tr 48
6 (tuần 3)	Bài thực hành chương 3	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Sinh viên: • Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo	6.5			Giảng viên: • Hướng dẫn Sinh viên: • Làm bài thực hành	4.5	Giảng viên và sinh viên trao đổi qua diễn đàn.		A1.1 A1.2 A2 A3	[3] tr 20 – tr 22

Buổi học	Nội dung	CĐR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Tại nhà		Trên lớp lý thuyết		Trên phòng máy		Trên LMS			
			Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết		
			• Làm bài tập									
7 (tuần 3)	3.2 Tạo truy vấn tham số 3.3 Tạo truy vấn tham khảo chéo 3.4 Tạo truy vấn hành động	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Sinh viên: • Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo. • Làm bài tập.	6.5					Sinh viên: • Xem video bài giảng • Làm bài thực hành • Thảo luận trên diễn đàn	4.5	A1.1 A1.2 A2 A3	[1] tr 191– tr 269 [2] tr AC3-1 – tr AC3-58 [3] tr 23 – tr 48
8 (tuần 4)	Bài thực hành chương 3 (tiếp theo)	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Sinh viên: • Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo • Làm bài tập	6.5			Giảng viên: • Hướng dẫn Sinh viên: • Làm bài thực hành	4,5	Giảng viên và sinh viên trao đổi qua diễn đàn.		A1.1 A1.2 A2 A3	[3] tr 51 – tr 62
	<b>Bài tập thiết kế cơ sở dữ liệu (LMS)</b>										A1.1	
9 (tuần 4)	<b>Chương 4. Biểu mẫu</b> 4.1 Tạo biểu mẫu 4.1.1 Tạo biểu mẫu bằng cách dùng Wizard 4.1.2 Tạo biểu mẫu thủ công 4.2 Thao tác với thành phần điều khiển trên biểu mẫu: label, text box, combo box, command button, image, line, rectangle... 4.2.1 Di chuyển	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Sinh viên: • Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo. • Làm bài tập.	6,5	Giảng viên: • Thuyết giảng • Minh họa Sinh viên: • Nghe giảng	4,5			Giảng viên và sinh viên trao đổi qua diễn đàn.		A1.2 A3	[1] tr 133 – tr 167 [2] tr AC4-1 – tr AC4-27 [3] tr 63 – tr 87

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Tại nhà		Trên lớp lý thuyết		Trên phòng máy		Trên LMS			
			Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết		
	4.2.2 Thêm và xóa 4.2.3 Đặt thuộc tính											
	<b>Kiểm tra giữa kỳ</b>										A2	
10 (tuần 5)	Bài thực hành chương 4	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Sinh viên: • Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo • Làm bài tập	6,5			Giảng viên: • Hướng dẫn Sinh viên: • Làm bài thực hành	4,5	Giảng viên và sinh viên trao đổi qua diễn đàn.		A1.2 A3	[1] tr 133 – tr 167 [3] tr 88 – tr 89
11 (tuần 5)	4.3 Tạo biểu mẫu con 4.4 Định dạng biểu mẫu	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Sinh viên: • Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo • Làm bài tập	6,5					Sinh viên: • Xem video bài giảng • Làm bài thực hành • Thảo luận trên diễn đàn	4,5	A1.2 A3	[3] tr 63 – tr 87
	<b>Đánh giá thảo luận diễn đàn.</b>										A1.2	
12 (tuần 5)	<b>Chương 5. Báo cáo</b> 5.1 Tạo báo cáo 5.1.1 Tạo báo cáo dùng Wizard 5.1.2 Tạo báo cáo thủ công 5.2 Hiệu chỉnh báo cáo 5.2.1 Nhóm và sắp xếp mẫu tin 5.2.2 Thêm các thành phần điều khiển	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Sinh viên: • Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo • Làm bài tập	6,5	Giảng viên: • Thuyết giảng Sinh viên: • Nghe giảng	4,5			Giảng viên và sinh viên trao đổi qua diễn đàn.		A3	[1] tr 281– tr 329 [2] tr AC4-27 – tr AC4-47 [3] tr 90 – tr 100

Buổi học	Nội dung	CDR môn học	Hoạt động dạy và học								Bài đánh giá	Tài liệu chính và tài liệu tham khảo
			Tại nhà		Trên lớp lý thuyết		Trên phòng máy		Trên LMS			
			Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết	Hoạt động	Số tiết		
	5.2.3 Tạo trường tính toán 5.3 Định dạng báo cáo 5.3.1 Định dạng trang 5.3.2 Định dạng thành phần trên báo cáo 5.3.3 Thêm tiêu đề											
13 (tuần 6)	Bài thực hành chương 5	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1	Sinh viên: • Đọc giáo trình, tài liệu tham khảo • Làm bài tập	6			Giảng viên: • Hướng dẫn Sinh viên: • Làm bài thực hành	4,5	Giảng viên và sinh viên trao đổi qua diễn đàn.		A3	[3] tr 101 – tr 113
14 (tuần 7)	Bài thực hành tổng hợp	CLO1.1 CLO2.1 CLO3.1		6		Giảng viên: • Hướng dẫn Sinh viên: • Làm bài thực hành	4,5	Giảng viên và sinh viên trao đổi qua diễn đàn.		A3	[3] tr 122 – tr 135	
	<b>Kiểm tra cuối kỳ</b>									A3		
<b>Tổng cộng</b>				<b>90</b>		<b>21</b>		<b>30</b>		<b>9</b>		

8. Quy định của môn học

- Sinh viên nộp bài tập, bài kiểm tra theo thời gian quy định của giảng viên.
- Vắng 20% buổi học sẽ bị cấm thi (Theo Quy chế đào tạo ĐH hệ chính quy).
- Nội quy lớp học tuân theo nội quy Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh (ban hành kèm quyết định số 1090/QĐ-ĐHM ngày 26/12/2011 của Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh).

**P. TRƯỞNG BỘ MÔN**

**Giảng viên biên soạn**

**Nguyễn Cao Tùng**

**Nguyễn Thị Trâm Anh**

**TRƯỞNG BAN CƠ BẢN**

**TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO**